

Bản án số: 55/2023/HS-ST

Ngày: 28 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kìa.

2. Ông Nguyễn Hữu Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 30/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 13/9/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Gia K, sinh ngày 17/6/2005 tại Gia Lai; nơi thường trú: Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công D và bà Phan Thị Lệ Th; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2023 cho đến nay; có mặt.

* **Bị hại:** Hà Lê Minh T, sinh ngày 26/01/2007; địa chỉ: Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1986 (là mẹ đẻ của bị hại T); địa chỉ: Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Võ Trung K1, sinh ngày 14/01/2008 và người đại diện hợp pháp của K1: Ông Võ Văn D, sinh năm 1983 (là cha đẻ); địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Phan Thị Lệ Th, sinh năm 1982; địa chỉ: xx Ngọc Hân Công Chúa, Tổ N, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Võ Trung K1: Bà Cao Thị Mi Sa, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai - Chi nhánh 2. Có mặt.

* Người làm chứng: Đinh Huy Q, sinh ngày 09/01/2007 và người đại diện hợp pháp của Q: Bà Phạm Thảo Tr (là mẹ đẻ); cùng địa chỉ: Tổ M, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/02/2023, Nguyễn Gia K cho rằng Hà Lê Minh T nhìn liếc mình nên K nảy sinh ý định đánh T trả thù. Khoảng 12 giờ cùng ngày, K sử dụng điện thoại vào ứng dụng Messenger nhắn tin rủ Võ Trung K1 đi uống nước. K1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 81H1-013.xx (của ông Võ Văn D cha của K1) chở K đến quán nước trước Trường trung học phổ thông Nguyễn Trãi để uống nước và đợi T đi học để đánh nhưng không gặp T nên K và K1 đi về. K1 điều khiển xe mô tô 81H1-013.xx chở K trên Quốc lộ 19 hướng Gia Lai đi Bình Định. Khi đến đoạn đường trước Ủy ban nhân dân phường A thuộc Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, K thấy Đinh Huy Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81AE-025.xx chở Hà Lê Minh T lưu thông hướng Bình Định đi Gia Lai. Lúc này, K nói K1 quay xe lại đuổi theo xem có phải T không, thì K1 điều khiển xe mô tô đi sang đường lưu thông hướng Bình Định đi Gia Lai, từ phía sau vượt lên phía bên trái xe mô tô do Q điều khiển chở T rồi chặn ngang phía trước đầu xe mô tô của Q. K xuống xe đi đến chỗ T, dùng tay phải kéo khẩu trang của T xuống để xác nhận đúng người rồi dùng tay phải đâm 02 lần trúng vào vùng trên gò má trái của T. Thấy vậy, Q dùng tay đẩy K ra can ngăn. Lúc này, K1 dựng chân chống xe xuống rồi đi lại gần chỗ K. T dùng hai tay ôm mặt lại và cúi mặt xuống. K tiếp tục dùng tay phải đâm liên tiếp lên đầu và lưng của T. T dùng hai tay ôm mặt thì K dùng đầu gối phải đánh vào vùng mắt trái của T 02 đến 03 lần, K1 giật áo K và nói K đi về. K tiếp tục dùng tay phải đánh T 02 lần nữa thì 01 lần trúng vào đầu và 01 lần không trúng. Sau đó, K1 điều khiển xe mô tô chở K về nhà.

Hà Lê Minh T được đưa đến Trung tâm y tế thị xã A, tỉnh Gia Lai điều trị đến ngày 10/02/2023 ra viện. Đến ngày 12/4/2023, T đến Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 14/4/2023 ra viện.

Ngày 27/3/2023, Hà Lê Minh T cùng mẹ là bà Lê Thị Thu H gửi đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A yêu cầu xử lý hành vi của Nguyễn Gia K.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 11/CN ngày 05/4/2023 của Trung tâm y tế thị xã A, tỉnh Gia Lai xác định thương tích của Hà Lê Minh T như sau: Vết thương cung mày (T) dài 02cm chảy máu; chảy máu dưới mi mắt (T) sưng nề bầm tím hốc mắt (T); tụ máu kết mạc mắt (T). Vỡ xoang hàm (T).

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 38/CN ngày 27/4/2023 của Bệnh viện Mắt, Thành phố Hồ Chí Minh xác định thương tích của Hà Lê Minh T như sau: Mắt phải: Không hạn chế vận nhãn, kết mạc hồng, giác mạc trong, thủy tinh thể trong, gai thị hồng. Mắt trái: Hạn chế vận nhãn hướng trên, kết mạc hồng, giác mạc trong, thủy tinh thể trong, gai thị hồng. CT-scan: Gãy lún sàn hốc mắt trái vào xoang hàm trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 264/KLTTCT-TTPY ngày 22/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với tổn thương cơ thể của Hà Lê Minh T: Một sẹo vết thương phần mềm nằm ngang trên cung mày trái: 3%. Một sẹo mổ bờ dưới mi mắt trái: 3%. Một vết thay đổi sắc tố da bờ dưới hốc mắt trái: 1,5%. Chấn thương gây vỡ lún sàn hốc mắt trái lồi vào xoang hàm trái, không ảnh hưởng thị lực hai mắt: 6%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hà Lê Minh T tại thời điểm giám định là: 13%.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Một xe mô tô biển kiểm soát 81H1-013.xx, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, số máy C64450249, số khung 40BY450245. Một giấy chứng nhận đăng ký xe số 001260 của xe mô tô 81H1-013.xx do Đào Trung Tr đứng tên thuộc chủ sở hữu ông Võ Văn D. Một quần jean dài màu đen; một áo sơ mi ngắn tay màu đen; một áo khoác da màu đen.

Xử lý vật chứng: Ngày 31/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã A trả cho ông Võ Văn D xe mô tô biển kiểm soát 81H1-013.xx, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen và giấy đăng ký xe số 001260 của xe mô tô 81H1-013.xx. Sau khi nhận lại tài sản, ông Võ Văn D không có ý kiến, yêu cầu gì.

Đối với các vật chứng chưa xử lý, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã A bảo quản chờ xét xử.

Về dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị Thu H yêu cầu Nguyễn Gia K và Võ Trung K1 bồi thường số tiền 86.355.000đ (Tám mươi sáu triệu ba trăm năm mươi lăm ngàn đồng) gồm các khoản: tiền viện phí, thuốc men điều trị, tiền chăm sóc người bệnh, tiền phục hồi sức khỏe, tiền tổn hại tinh thần. Gia đình Nguyễn Gia K và gia đình Võ Trung K1 đã bồi thường số tiền 33.500.000đ (Ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Nguyễn Gia K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các Điều 38, 54; các điểm b, s khoản 1, 2

Điều 51; các Điều 90, 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Gia K từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về dân sự: Tại phiên tòa gia đình bị hại và gia đình bị cáo đã thống nhất số tiền còn lại phải bồi thường là 53.000.000đ nên ghi nhận sự tự nguyện của các bên. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 quần jean, 01 áo sơ mi và 01 áo khoác (Theo biên bản giao vật chứng của vụ án). Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại Hà Lê Minh T trình bày: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/02/2023, tại Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, Trường bị Nguyễn Gia K dùng tay chân đánh trúng vào vùng mắt trái của T gây thương tích, tổn hại 13%.

Bà Lê Thị Thu H là đại diện hợp pháp của bị hại Hà Lê Minh T trình bày: Gia đình bị cáo Nguyễn Gia K và gia đình Võ Trung K1 đã bồi thường thiệt hại với số tiền là 33.500.000đ. Bà H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 53.000.000đ (gồm tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 10.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 40.000.000đ và tiền tái khám là 3.000.000đ) và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phan Thị Lệ T trình bày: Bà đồng ý bồi thường số tiền còn lại cho bị hại là 53.000.000đ (gồm tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 10.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 40.000.000đ và tiền tái khám là 3.000.000đ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 20 phút, ngày 03/02/2023 tại Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, bị cáo Nguyễn Gia K đã dùng tay chân đánh trúng vào mắt trái của Hà Lê Minh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Bị hại Hà Lê Minh T không quen biết và không có mâu thuẫn gì với bị cáo, chỉ vì bị cáo nghĩ rằng T liếc nhìn mình nên đã tìm đánh T, hành vi của bị cáo K đã thực hiện có tính chất côn đồ. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Gia K đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Gia K khi phạm tội là người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, phạm tội lần đầu nên cần áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng có đủ tác dụng giáo dục và răn đe.

[7] Về dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Lê Minh T yêu cầu bị cáo Nguyễn Gia K bồi thường số tiền còn lại là 53.000.000đ (gồm tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 10.000.000đ, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 40.000.000đ và tiền tái khám là 3.000.000đ). Bị cáo và gia đình bị cáo đồng ý bồi thường số tiền còn lại là 53.000.000đ. Xét thấy, tại phiên tòa các bên đã thống nhất thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Do bị cáo thực hiện hành vi gây thiệt hại khi đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi nên buộc bị cáo và cha mẹ của bị cáo phải bồi thường cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 53.000.000đ là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 quần jean, 01 áo sơ mi và 01 áo khoác (Theo biên bản giao vật chứng của vụ án).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 90, 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 2 Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia K 11 (Mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 15/6/2023).
3. Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Gia K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Hà Lê Minh T và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị Thu H số tiền 53.000.000đ (*Năm mươi ba triệu đồng*). Số tiền trên bị cáo K phải bồi thường bằng tài sản của mình, nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ bị cáo là ông Nguyễn Công D và bà Phan Thị Lệ T phải bồi thường phần còn thiếu.
- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.
4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 quần jean, 01 áo sơ mi và 01 áo khoác (Theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2023 giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).
5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Gia K phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.650.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2023), bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông